

Phụ lục số 01

**Diện tích rừng chuyển mục đích sử dụng để thực hiện Dự án xây dựng công trình
đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông giai đoạn 2021 - 2025**

(Kèm theo Nghị quyết số 1216/NQ-UBTVQH15 ngày 8 tháng 10 năm 2024 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội)

TT	Tỉnh	Tổng đề nghị	Rừng tự nhiên (ha)				Rừng trồng (ha)				Rừng ngoài quy hoạch (ha)
			Tổng	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng	Rừng sản xuất	Tổng	Rừng phòng hộ	Rừng đặc dụng	Rừng sản xuất	
Tổng		1.492,9 3	70,91	45,74		25,17	1.185,7 4	119,88	4,45	1.061,41	236,28
1	Hà Tĩnh	117,94	5,98	1,48		4,50	111,96	19,62		92,34	
2	Quảng Bình	659,74	24,78	18,16		6,62	468,05	73,35		394,70	166,91
3	Quảng Trị	93,61					93,61			93,61	
4	Quảng Ngãi	46,18					46,18			46,18	
5	Bình Định	250,31	26,12	26,10		0,02	175,30	15,81		159,49	48,89
6	Phú Yên	266,98					258,05	11,10	4,45	242,50	8,93
7	Khánh Hòa	58,17	14,03			14,03	32,59			32,59	11,55